

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN G
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2022/HS-ST
Ngày 15-3-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Quang Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Hoàng Anh

Ông Lê Văn Huy

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Vương Thị Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2022/QĐXXST-HS ngày 14/02/2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 13/2022/QĐST-HS ngày 25/02/2022, đối với bị cáo:

Chu Anh T - Giới tính: Nam; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1998 tại: Hà Nội; nơi cư trú: Thôn C, xã L, huyện G, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Chu Văn và con bà: Vũ Thị B (c); TATS: Theo danh chỉ bản số 555 ngày 08/11/2021 do Công an huyện G cung cấp và lý lịch bị can thì bị cáo có 01 tiền án: Bản án số 56 ngày 06/9/2017, Tòa án nhân dân huyện T1, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 20 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy; chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/10/2018.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 19/11/2021, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội; có mặt.

- Bị hại: Ông **Nguyễn Văn N**, sinh năm 1959 - Trú tại: Thôn C, xã L, huyện G, thành phố Hà Nội; (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 06/7/2021, Chu Anh T sau khi uống rượu ở nhà xong tay cầm cần câu đi ra ao của ông Nguyễn Văn N gần nhà văn hóa thôn C, xã L nhằm mục đích câu cá thì bị ông N phát hiện nên T đi về. Đến khoảng 14 giờ ngày cùng ngày, T tiếp tục đến khu ao cá của ông N thì bị ông N phát hiện, nhắc nhở không đồng ý cho câu dẫn đến hai bên cãi chửi nhau nên T nhặt $\frac{1}{2}$ viên gạch (loại gạch chỉ đỏ đặc xây nhà) đi đến chỗ ông N đang đứng, tay phải T cầm gạch đập 01 phát vào đầu bên trái ông N làm ông N ngã ra phía sau và giơ tay phải lên để đỡ thì bị T đập tiếp 02 phát trúng vào ngón III tay phải, gãy đứt 3 ngón IV bàn tay phải và đầu của ông N gây thương tích. T phát hiện ông N đầu bị chảy máu nên đã vứt nửa viên gạch xuống ao và bỏ đi còn ông N được gia đình đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện G sau đó chuyển Bệnh viện Đa khoa Đ điều trị đến ngày 07/7/2021. Sau khi được về nhà điều trị, ông N phát hiện bị tụ máu trong da đến Bệnh viện V để mổ. Ngày 06/7/2021, bà Đồng Thị B1 (là vợ ông N) đã đến Công an xã L thuộc Công an huyện G đơn trình báo.

Tại Kết luận giám định pháp y thương tích số 1014/TTPY ngày 07/10/2021 của Trung tâm pháp y Hà Nội kết luận:

- Các sẹo vết thương, vết mổ: 10%;
- Tụ máu dưới màng cứng: Trên phim chụp cắt lớp vi tính ngày 30/9/2021 còn ổ máu tụ mạn tính dưới màng cứng đã dịch hóa một phần tại vùng trán trái: 16%;
- Hai ổ khuyết xương sọ vùng trán đỉnh 2 bên: 26%;
- Gãy đứt 3 ngón IV bàn tay phải: 01%;
- Hiện chưa đánh giá được hết mức độ di chứng, biến chứng của các tổn thương. Đề nghị giám định bổ sung sau.
- Tại thời điểm xảy ra vụ việc ngày 06/7/2021, ông Nguyễn Văn N vào Bệnh viện đa khoa Đ khám chụp phim cắt lớp vi tính sọ não không thấy máu tụ nội sọ. Đến ngày 01/8/2021 (sau vụ việc xảy ra 27 ngày) đến khám tại Bệnh viện đa khoa Đ chụp phim cắt lớp vi tính sọ não thấy hình ảnh tụ máu dưới màng cứng bán cấp. Đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G xác minh thêm trong thời gian từ 06/7/2021 đến 01/8/2021 ông N có bị thương tích nào khác vào vùng đầu hay không.
- Các thương tích do vật tày có cạnh gây nên.
- Tỷ lệ tổn hại sức khỏe: 45%, tính theo phương pháp cộng lùi.

Ngày 22/10/2021, Trung tâm pháp y Hà Nội có Công văn số 615 phúc đáp Công văn số 1803 ngày 19/10/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G về thương tích của bị hại Nguyễn Văn N:

1. Kết quả chụp X quang ngực ngày 01/8/2021 của Bệnh viện đa khoa Đ có hình ảnh dày tổ chức kẽ rải rác hai phổi, theo dõi gãy cũ cung bên xương sườn II bên phải. Cho thấy đây là hình ảnh gãy cũ. Thời điểm xảy ra vụ việc ngày 06/7/2021, ông Nguyễn Văn N đến Trạm y tế xã L - Trung tâm y tế huyện G và Bệnh viện đa khoa Đ khám, không được ghi nhận tổn thương ở vùng ngực, trên phim chụp X quang lồng ngực ngày 06/7/2021 của Bệnh viện đa khoa Đ cũng là hình ảnh gãy cũ xương sườn số II bên phải. Vì vậy, tổn thương này xảy ra trước vụ việc ngày 6/7/2021, nên không cho điểm tỷ lệ tổn hại sức khỏe. Gãy cũ đã liền can tốt, không thể xác định được thời gian gãy xương sườn II bên phải.

2. Tỷ lệ tổn hại sức khỏe và cơ chế hình thành thương tích của các thương tích của ông N khi vào trạm y tế xã L và Bệnh viện đa khoa Đ khám, điều trị ngày 06/7/2021 như sau:

- Vết thương thái dương trái: 02%
- Vết thương vùng cằm: 01%
- Vết thương ngón III tay phải: 01%
- Vết thương sây sát ngón IV tay phải: 01%
- Gãy đầu xa đốt 3 ngón IV bàn tay phải: 01%
- Cơ chế hình thành các thương tích trên do vật tày có cạnh gây nên.
- Tổng tỷ lệ tổn hại sức khỏe: 06%

3. Máu tụ dưới màng cứng bán cấp khối máu tụ được hình thành sau chấn thương từ 72 giờ do tổn thương các mạch máu nhỏ dẫn đến lượng máu chảy ra từ từ, ít một cho đến khi khối lượng máu chảy ra đủ lớn chèn ép vào tổ chức não, gây tăng áp lực nội sọ bệnh nhân khi đó mới xuất hiện các triệu chứng lâm sàng như đau đầu, nôn, Ngày 06/7/2021, ông N bị người khác đánh vào vùng đầu, sau đánh vào Bệnh viện đa khoa Đ khám và chụp Cắt lớp vi tính sọ não không thấy máu tụ nội sọ trên phim chụp. Tuy nhiên, đến ngày 01/8/2021 (sau bị đánh 27 ngày) ông Nguyễn Văn N vào Bệnh viện đa khoa Đ khám và chụp phim Cắt lớp vi tính sọ não thấy hình ảnh tụ máu màng cứng bán cấp bán cầu đại não hai bên.

Theo xác nhận ban đầu của Trạm y tế xã L - Trung tâm y tế huyện G; Bệnh viện đa khoa Đ đều ghi nhận ông N có 02 vết thương vùng đầu (thái dương trái và vùng cằm). Như vậy, tổn thương máu tụ dưới màng cứng bán cấp có thể do chấn thương ngày 06/7/2021 gây ra.

4. Tỷ lệ tổn hại sức khỏe của ông N bị đánh ngày 06/7/2021 với trường hợp các thương tích như sau:

- Gãy đầu xa đốt 3 ngón IV bàn tay phải: 01%
- Tụ máu dưới màng cứng bán cấp bán cầu đại não hai bên phải mổ và điều trị. Trên phim chụp cắt lớp vi tính ngày 30/9/2021 còn ổ máu tụ mạn tính dưới màng cứng đã dịch hóa một phần tại vùng trán trái: 16%
- Tổng tỷ lệ tổn hại sức khỏe: 17%.

Ngày 24/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện G ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung đối với thương tích của ông Nguyễn Văn N. Tuy nhiên, ông N từ chối giám định bổ sung.

Tại bản cáo trạng số: 05/CT-VKSGL ngày 25/01/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện G đã truy tố bị cáo Chu Anh T về tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện G giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Hành vi của bị cáo Chu Anh T đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo T mức án từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/11/2021.

- Về dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại: Buộc bị cáo phải bồi thường tiếp số tiền 86.230.000 đồng.

- Về xử lý tang vật: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 mũ cối màu xanh đã qua sử dụng có dính chất màu nâu đỏ dạng máu và 01 áo sơ mi dài tay đã qua sử dụng màu tím, có dính chất màu nâu đỏ dạng máu của ông N không còn giá trị sử dụng.

Nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn nhận tội và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng huyện G là hợp pháp.

- Về tội danh:

[2]. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng, bản Kết luận giám định pháp y cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện G đã truy tố.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 06/7/2021, tại thôn C, xã L, huyện G, thành phố Hà Nội, bị cáo Chu Anh T đã có hành vi dùng ½ viên gạch đập vào đầu bên trái và bàn tay phải của ông Nguyễn Văn N gây thương tích, với tỷ lệ tổn hại sức khỏe là 45%.

[3]. Hành vi của bị cáo Chu Anh T đã có đủ yếu tố cấu thành tội: “Cố ý gây thương tích”. Tội danh và hình phạt được quy định tại Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Chu Anh T dùng ½ viên gạch là hung khí nguy hiểm đánh vào bàn tay phải và đầu bên trái của ông N gây thương tích với tỷ lệ tổn hại sức khỏe là 45% nên đã vi phạm điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

[4]. Do đó, Viện Kiểm sát nhân dân huyện G đề nghị truy tố bị cáo T về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[5]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã cố ý trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được Bộ luật Hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Do vậy, cần phải nghiêm trị đối với bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

[6]. Về tình tiết tăng nặng: Nhân thân của bị cáo có 01 tiền án theo bản án số 56 ngày 06/9/2017, Tòa án nhân dân huyện T1, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 20 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy; chấp hành xong hình phạt tù ngày

02/10/2018. Tiền án này của bị cáo đã đương nhiên được xóa. Do đó, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, cũng xác định bị cáo có nhân thân xấu.

[7]. Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo đã tác động với gia đình để bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 8.000.000 đồng; tuy nhiên, so với số tiền thiệt hại theo yêu cầu bồi thường của bị hại là chưa đảm bảo để khắc phục tương đối những thiệt hại thực tế cho bị hại nên Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự mà áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là phù hợp.

[8]. Xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội cùng nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt bị cáo một mức án tù trong khung hình phạt nhằm cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo vì bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã nhận định ở trên là có căn cứ và phù hợp với pháp luật.

- Về trách nhiệm dân sự:

[9]. Quá trình điều tra, bị hại là ông Nguyễn Văn N yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe với tổng số tiền là 94.230.000 đồng. Gia đình bị cáo T đã tự nguyện bồi thường số tiền là 8.000.000 đồng. Nay, ông N yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiếp số tiền còn lại là 86.230.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo chấp nhận thỏa thuận bồi thường cho ông N số tiền còn lại như trên. Đây là sự tự nguyện thỏa thuận của các bên nên ghi nhận và bị cáo T có trách nhiệm bồi thường cho ông N số tiền 86.230.000 đồng là có căn cứ.

- Về xử lý vật chứng:

[10]. Thu giữ 01 mũ cối màu xanh đã qua sử dụng có dính chất màu nâu đỏ dạng máu và 01 áo sơ mi dài tay đã qua sử dụng màu tím, có dính chất màu nâu đỏ dạng máu của ông N không còn giá trị sử dụng và ông N cũng không yêu cầu xin lại nên cần cho tịch thu tiêu hủy là có căn cứ.

[11]. Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện G tại phiên tòa về nhân thân của bị cáo, về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, về mức hình phạt đối với bị cáo, về trách nhiệm dân sự, về xử lý vật chứng là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

- Về án phí:

[12]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Về quyền kháng cáo:

[13]. Bị cáo và ông N được quyền kháng cáo theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Chu Anh T 06 (*Sáu*) năm tù về tội: “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/11/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của bị cáo Chu Anh T và ông Nguyễn Văn N: Bị cáo Chu Anh T có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho ông Nguyễn Văn N số tiền là 86.230.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 mũ cối màu xanh đã qua sử dụng có dính chất màu nâu đỏ dạng máu và 01 áo sơ mi dài tay đã qua sử dụng màu tím, có dính chất màu nâu đỏ dạng máu (*Hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện G theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/01/2022*).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Chu Anh T phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm và 4.311.500 đồng án phí Dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo và bị hại có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- VKSND t/p Hà Nội;
- VKSND huyện G;
- Công an huyện G;
- Chi cục THADS huyện G
- UBND xã L, huyện G, t/p Hà Nội (thay cho thông báo kết quả xét xử);
- Bị cáo và những người TGTG khác;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Quang Dũng